

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP**



**ĐỀ ÁN
MỞ MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

Tên ngành: Quản trị kinh doanh

Mã số: 8340101

Đồng Tháp, tháng 12 năm 2023

MỤC LỤC

PHẦN 1. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN.....	1
1. Giới thiệu sơ lược về Trường Đại học Đồng Tháp	1
1.1. Quá trình hình thành và phát triển.....	1
1.2. Sứ mạng tầm nhìn	2
2. Sự cần thiết mở ngành đào tạo ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ.....	2
PHẦN II. NĂNG LỰC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP	5
1. Khái quát chung về quá trình đào tạo.....	5
1.1. Các ngành đào tạo và hình thức đang đào tạo.....	5
1.2. Quy mô đào tạo	7
2. Khái quát chung về quá trình đào tạo các ngành của Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp	8
3. Chương trình và kế hoạch đào tạo	9
3.1. Chương trình đào tạo.....	9
3.2. Kế hoạch đào tạo	12
9. Phương án, giải pháp đề phòng, ngăn ngừa, xử lý rủi ro trong mở ngành đào tạo	24
9.1. Tập trung quản lý đầu vào, quá trình đào tạo và kết quả đầu ra	24
9.2. Quản lý những rủi ro khi mở ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ.....	25
10. Tóm tắt quá trình xây dựng đề án	25
11. Đề nghị và cam kết thực hiện.....	27



Đồng Tháp, ngày 28 tháng 12 năm 2023

ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: Quản trị kinh doanh

Mã số: 8340101; Trình độ: Thạc sĩ

PHẦN 1. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Giới thiệu sơ lược về Trường Đại học Đồng Tháp

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Trường Đại học Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Sư phạm Đồng Tháp. Trường Đại học Đồng Tháp (ĐHĐT) là trường đại học công lập, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình phát triển, Trường đã đạt được nhiều thành tích, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (1985), Huân chương Lao động hạng Nhì (1997), Huân chương Lao động hạng Nhất (2003) và Huân chương Độc lập hạng Ba (2009). Nhiệm vụ chủ yếu của nhà trường là đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, nghiên cứu khoa học và các dịch vụ cộng đồng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Sau 5 năm thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển 2006 - 2010, Trường ĐHĐT đã phát triển vượt bậc và trở thành một trường đại học đa ngành, đa lĩnh vực.

Trường hiện có 11 Khoa đào tạo, 20 phòng ban/trung tâm với 01 chuyên ngành tiến sĩ, 06 chuyên ngành đào tạo thạc sĩ, 31 ngành đào tạo trình độ đại học và 01 ngành đào tạo trình độ cao đẳng Giáo dục Mầm non; 585 cán bộ giảng viên, trong đó có 395 giảng viên với 11 phó giáo sư, 82 tiến sĩ, 20 giảng viên chính - thạc sĩ và 48 nghiên cứu sinh. Quy mô đào tạo hiện nay là 5.300 sinh viên chính quy và 8.860 học viên, sinh viên hệ vừa làm vừa học, 533 học viên cao học, nghiên cứu sinh.

Trường ĐHĐT đã đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học chu kỳ 2 (2022-2027) theo giấy chứng nhận số 71-2022/GCN-CSGDDH do Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp ngày 02 tháng 12 năm 2022. Trường đã có 16 chương trình đào tạo được kiểm định, bao gồm: Sư phạm Toán học, Sư phạm Hoá học, Sư phạm Ngữ Văn, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Chính trị, Khoa học môi trường, Quản trị kinh doanh, Ngôn ngữ Anh, Sư phạm tiếng Anh, Sư phạm Tiếng Anh, Giáo dục Thể chất, Sư phạm Vật lý, Sư phạm Địa lý, Sư phạm Lịch sử, Giáo dục Mầm non, Khoa học máy tính, Việt Nam học.

Trường ĐHĐT đang triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 với các mục tiêu và giải pháp đồng bộ nhằm đưa nhà trường tiếp tục phát

triển theo *Triết lý giáo dục: Kiến tạo – Chuyên nghiệp – Hội nhập*, đóng góp tích cực vào việc thực hiện chiến lược giáo dục và đào tạo, chiến lược Khoa học và Công nghệ của quốc gia.

1.2. *Sứ mạng tâm nhìn*

a) Sứ mạng: Đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, đa lĩnh vực, trong đó khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên là nòng cốt; nghiên cứu khoa học và cung cấp các dịch vụ cộng đồng; góp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

b) Tâm nhìn: Trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học có chất lượng cao của Việt Nam và khu vực Đông Nam Á.

c) Triết lý giáo dục: Kiến tạo - Chuyên nghiệp - Hội nhập.

2. Sự cần thiết mở ngành đào tạo ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ

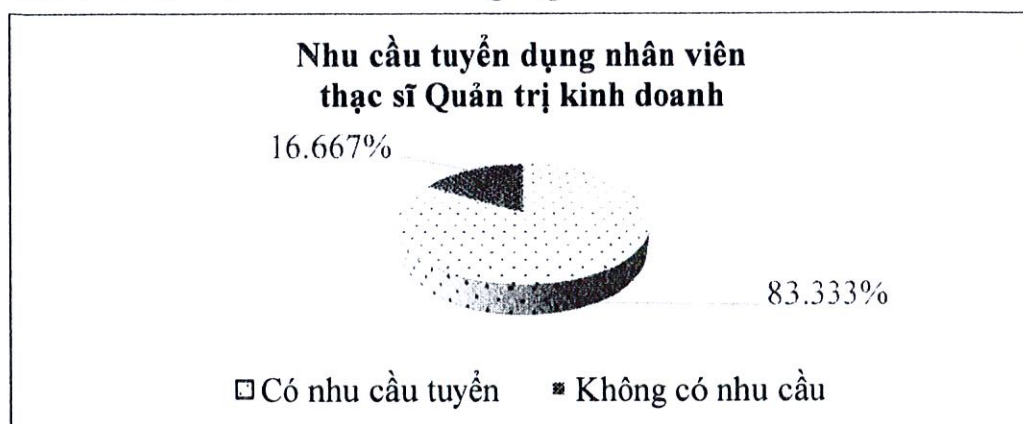
Trường Đại học Đồng Tháp mở mã ngành đào tạo Quản trị kinh doanh, trình độ thạc sĩ xuất phát từ:

2.1. *Đáp ứng nhu cầu cấp thiết về nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh*

Thông qua điều tra khảo sát online bằng phiếu lấy ý nhà sử dụng lao động về nhu cầu cần thiết của việc đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh

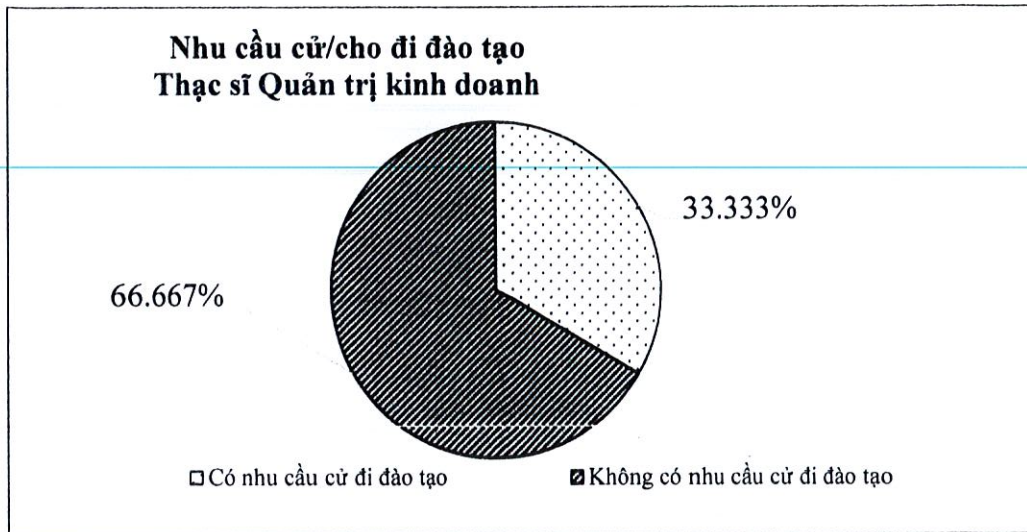
Đối tượng: Nhà sử dụng lao động là các cơ quan, doanh nghiệp: với tổng số phản hồi là 30. Kết quả báo cáo tổng hợp về nhu cầu đào tạo và mức độ cần thiết được trình bày trong báo cáo khảo sát Phụ lục 6.1 (Báo cáo khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực). Một số thông tin kết quả khảo sát cơ bản như sau:

Về nhu cầu tuyển dụng thêm nhân sự có trình độ thạc sĩ Quản trị kinh doanh thì có đến 83,3% (25 phiếu) các nhà sử dụng lao động đều có nhu cầu tuyển thêm, với số lượng là 29 nhân sự. Điều này chứng tỏ, người tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị kinh doanh sẽ có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.



Về nhu cầu cử và cho đi đào tạo nhân sự có trình độ thạc sĩ Quản trị kinh doanh thì có 33,3 % (10 phiếu) các nhà sử dụng lao động sẽ cử nhân viên mình đi đào tạo và

có 67,7% (20 phiếu) các nhà sử dụng lao động không có nhu cầu cử đi, nhưng họ sẽ tuyển thêm nhân sự cử nhân Quản trị kinh doanh.



Về mức độ cần thiết của việc đào tạo trình độ Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh, để đáp ứng yêu cầu của cơ quan và của xã hội.

Mức độ	Tỷ lệ %	Số lượng
Không cần thiết	0,0%	0
Ít cần thiết	0,0%	0
Phân vân	20,0%	6
Cần thiết	60,0%	18
Rất cần thiết	20,0%	6
Tổng	100%	30

Từ bảng số liệu cho thấy, trình độ đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh được nhà sử dụng lao động đánh giá mức độ cần thiết đạt tỷ lệ 80 % (Rất cần thiết và cần thiết). Điểm trung bình đạt 4,00, chứng tỏ ngành học này là cần thiết để đào tạo.

Qua phân tích kết quả khảo sát Nhà sử dụng lao động cho rằng chuyên ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ đang có sự cần thiết cho xã hội.

Cụ thể, 24/30 Người sử dụng lao động tham gia khảo sát cho rằng ngành đào tạo Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ là cần thiết. Ngoài ra, 20/30 Nhà sử dụng lao động tham gia khảo sát cho rằng có nhu cầu tuyển dụng học viên học ngành đào tạo Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ.

Do đó, dựa trên kết quả khảo sát về sự cần thiết của ngành đào tạo, nhu cầu đào tạo, cũng như nhu cầu tuyển dụng học viên sau khi tốt nghiệp đối với chuyên ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ là cần thiết để mở đào tạo.

2.2. Đáp ứng xu hướng phát triển của ngành Quản trị kinh doanh trong bối cảnh hội nhập và tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4

Trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp 4.0, việc đào tạo đại học theo hướng đa ngành đang là xu thế tất yếu, bởi người lao động trong kỷ nguyên cách mạng công nghiệp 4.0 đòi hỏi trang bị nền tảng kiến thức rộng và có tư duy tổng hợp. Nước ta đang trong tiến trình cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử nên cần lực lượng cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng về năng lực chuyên môn cao và kỹ năng thành thạo phù hợp với sự phát triển của khoa học công nghệ.

Hiện nay, tại nhiều diễn đàn nghiên cứu và trao đổi từ các chuyên gia kinh tế, các nhà hoạch định chính sách nhìn chung có nhận định nhân lực là nguồn lực quan trọng mang tính quyết định cao đối với năng lực cạnh tranh của một tổ chức, một khu vực hoặc một quốc gia. Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long được đánh giá có rất nhiều tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế - xã hội. Nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao, được xem là yếu tố quan trọng tạo đà cho những phát triển bứt phá của vùng trong thời gian tới.

Xác định tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long, nhiều địa phương trong khu vực đã chọn một trong những chương trình đột phá cho giai đoạn 2020 - 2025 và xa hơn là đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương cũng như toàn khu vực.

Hiện nay, ở Đồng bằng sông Cửu Long có nhiều trường đại học lớn như Trường Đại học Cần Thơ, Trường Đại học Trà Vinh, trong đó có Trường Đại học Đồng Tháp là những cơ sở đào tạo có uy tín về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng và đóng góp nhiều nghiên cứu có giá trị cho quá trình phát triển khu vực. Nắm bắt được nhu cầu xã hội, các trường đã triển khai tuyển sinh chương trình đào tạo các ngành thạc sĩ cung ứng nguồn nhân lực cho xã hội, trong đó có chương trình đào tạo ngành thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

Thông qua điều tra khảo sát online bằng phiếu lấy ý kiến người học và nhà sử dụng lao động về khung chương trình đào tạo chuyên ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ

Đối tượng: người học là cựu sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Tài chính ngân hàng thuộc Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp: với tổng số phản hồi là 30. Giảng viên là người có trình độ tiến sĩ, có tham gia giảng dạy trong các cơ sở giáo dục: với tổng số phản hồi là 30. Nhà sử dụng lao động là các tổ chức, cơ quan ban ngành, doanh nghiệp: với tổng số phản hồi là 30. Kết quả khảo sát được phân tích bằng phần mềm Microsoft Excel.

Qua phân tích kết quả khảo sát các bên liên quan gồm Cựu sinh viên, Giảng viên và Nhà sử dụng lao động (Phụ lục 6.3: Báo cáo khảo sát về khung CTĐT). kết quả đều cho thấy rằng chuyên ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ được xây dựng bởi 22 học phần (Không bao gồm các học phần Ngoại ngữ, Triết học) đa số được đánh giá từ mức độ cần thiết trở lên (mức 4-mức 5), đặc biệt trong đó có 02 học phần có tỷ lệ phân vân khá cao là học phần Thực tập nghề nghiệp 1/ Chuyên đề 1 và học phần Thực tập nghề nghiệp 2/ Chuyên đề 2 tỷ lệ phân vân dao động từ 46,7% đến 86,7%; không có học phần nào thuộc mức hoàn toàn không cần thiết (mức 1) hay mức không cần thiết (mức 2). Từ các vấn đề trên cho thấy ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ của Trường ĐH Đồng Tháp có khung chương trình đào tạo phù hợp với chuẩn đầu ra đã công bố.

2.3. Phù hợp với sứ mạng và mục tiêu chiến lược của Trường Đại học Đồng Tháp

Trường Đại học Đồng Tháp là trường đại học công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhiệm vụ chủ yếu của Trường là đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và các dịch vụ cộng đồng khác, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Tháp và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Như vậy, việc mở đào tạo thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh là phù hợp với mục tiêu phát triển của Trường Đại học Đồng Tháp.

Tóm lại, việc mở ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ sẽ góp phần:

Thứ nhất, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của các cán bộ nghiên cứu, làm việc chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại các trường đại học, cao đẳng, cũng như các sở, ban, ngành và các tổ chức, doanh nghiệp của tỉnh Đồng Tháp nói riêng và các tỉnh khác ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Thứ hai, đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu ngày càng cao của xã hội, nhất là của các địa phương vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Thứ ba, thông qua đào tạo giúp chuyển giao, phổ biến những thành tựu mới nhất về nguyên lý và thực hành cho những người làm công tác nghiên cứu, giảng dạy và thực hành, trong đó có Khoa Kinh tế nói riêng và Trường Đại học Đồng Tháp.

PHẦN II. NĂNG LỰC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

1. Khái quát chung về quá trình đào tạo

1.1. Các ngành đào tạo và hình thức đang đào tạo

- Đào tạo trình độ Đại học:

STT	Chính quy	STT	Liên thông
1	Giáo dục Tiểu học	1	Giáo dục Tiểu học
2	Giáo dục Mầm non	2	Giáo dục Mầm non

STT	Chính quy	STT	Liên thông
3	Giáo dục Thể chất	3	Giáo dục Thể chất
4	Sư phạm tiếng Anh	4	Sư phạm tiếng Anh
5	Ngôn Ngữ Anh	5	Ngôn Ngữ Anh
6	Ngôn ngữ Trung Quốc	6	Ngôn ngữ Trung Quốc
7	Quản trị kinh doanh	7	Quản trị kinh doanh
8	Tài chính – Ngân hàng	8	Tài chính – Ngân hàng
9	Kế toán	9	Kế toán
10	Khoa học môi trường	10	Khoa học môi trường
11	Quản lý đất đai	11	Quản lý đất đai
12	Nuôi trồng thủy sản	12	Nuôi trồng thủy sản
13	Nông học	13	Nông học
14	Sư phạm Vật lý	14	Sư phạm Vật lý
15	Sư phạm Hóa học	15	Sư phạm Hóa học
16	Sư phạm Sinh học	16	Sư phạm Sinh học
17	Sư phạm Công nghệ	17	Sư phạm Công nghệ
18	Sư phạm Khoa học Tự nhiên	18	Giáo dục Chính trị
19	Giáo dục Chính trị	19	Sư phạm Lịch sử
20	Sư phạm Lịch sử	20	Sư phạm Địa lý
21	Sư phạm Địa lý	21	Sư phạm Âm nhạc
22	Sư phạm Lịch sử và Đại lý	22	Sư phạm Mỹ thuật
23	Sư phạm Âm nhạc	23	Sư phạm Ngữ văn
24	Sư phạm Mỹ thuật	24	Sư phạm Tin học
25	Sư phạm Ngữ văn	25	Sư phạm Toán học

STT	Chính quy	STT	Liên thông
26	Sư phạm Tin học	26	Khoa học máy tính
27	Sư phạm Toán học	27	Việt Nam học
28	Khoa học máy tính	28	Quản lý văn hóa
29	Việt Nam học	29	Công tác xã hội
30	Quản lý văn hóa	30	Sư phạm Khoa học tự nhiên
31	Công tác xã hội	31	Sư phạm Lịch sử và Địa lí
32	Tâm lý học giáo dục	34	Luật
33	Địa lý học	35	Công nghệ sinh học
36	Công nghệ thông tin	37	Quản lý tài nguyên và môi trường

- Đào tạo trình độ sau đại học:

+ Tiến sĩ: Quản lý giáo dục

+ Thạc sĩ 11 ngành đào tạo gồm:

STT	Thạc sĩ	STT	Thạc sĩ
1	Giáo dục Tiểu học	7	Quản lý kinh tế
2	Hóa lý thuyết và hóa lý	8	Khoa học môi trường
3	Quản lý giáo dục	9	Khoa học máy tính
4	Lịch sử Việt Nam	10	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tiếng Anh
5	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán	11	Vật lý lý thuyết và vật lý toán
6	Ngôn ngữ Việt Nam		

(Nguồn từ Đề án tuyển sinh sau đại học năm 2023)

1.2. Quy mô đào tạo

a) Quy mô đào tạo trình độ Đại học

Trường hiện có 37 ngành đào tạo trình độ đại học với quy mô đào tạo hiện nay là 6.481 sinh viên và 8.000 học viên hệ liên thông, vừa học vừa làm tại 33 cơ sở liên kết đào tạo thuộc các tỉnh trong và ngoài vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

b) Quy mô đào tạo trình độ sau đại học

Trường hiện có 01 ngành đào tạo trình độ tiến sĩ và 11 ngành đào tạo trình độ thạc sĩ. Hiện trường đang đào tạo 23 nghiên cứu sinh, 571 học cao học.

2. Khái quát chung về quá trình đào tạo các ngành của Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp

Khoa Kinh tế được thành lập vào năm 2009, tiền thân là bộ môn Kinh tế thuộc Khoa Công nghệ thông tin. Ngày 9 tháng 5 năm 2013, Khoa Kinh tế đổi tên thành Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh và chính thức trở thành Khoa Kinh tế từ năm 2020 đến nay.

Với sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực kinh tế, cung cấp các dịch vụ tư vấn và chuyển giao giải pháp kinh tế đáp ứng nhu cầu của các tổ chức ở vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, hợp tác nghiên cứu trong và ngoài khu vực và triển khai ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học, góp phần thúc đẩy phát triển và tiến bộ xã hội. Trong đó, phấn đấu tầm nhìn đến năm 2030, phát triển đào tạo đa ngành, nghiên cứu khoa học đạt chất lượng về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh, phục vụ có hiệu quả nhu cầu phát triển nhanh và bền vững nền kinh tế - xã hội Việt Nam nói chung và vùng Đồng bằng Sông Cửu Long nói riêng.

Hiện nay, Khoa có 25 cán bộ, giảng viên. Trong đó, 03 Phó giáo sư, giảng viên có trình độ tiến sĩ là 06 người, giảng viên có trình độ thạc sĩ là 16 người, cán bộ có là 02 người (01 thạc sĩ). Đội ngũ giảng viên của Khoa đang phát triển nhanh và bền vững, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm tốt. Bên cạnh đó, trong quá trình giảng dạy Khoa có mời giảng một số giảng viên có trình độ phó giáo sư và tiến sĩ có nhiều kinh nghiệm giảng dạy và thực tiễn từ các cơ sở đào tạo đại học và các cơ quan, doanh nghiệp để tăng cường kết nối và nâng cao chất lượng đào tạo.

Khoa Kinh tế đang đào tạo 05 ngành đại học (hệ chính quy): Quản trị kinh doanh; Tài chính Ngân hàng; Kế toán, quản lý công, Kinh doanh quốc tế. Có 03 bộ môn gồm: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Bộ môn Tài chính - Ngân hàng, Bộ môn Kế toán.

Năm 2005, Trường ĐHTT tuyển sinh ngành Quản trị kinh doanh trình độ đại học khóa đầu tiên với 33 sinh viên. Sau đó, năm 2006 tuyển sinh thêm ngành Kế toán và đến 2007 tuyển sinh thêm ngành Tài chính ngân hàng trình độ đại học. Các chương trình tương đối hiện đại, gắn liền lý thuyết với thực hành, được xây dựng dựa trên chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với mục tiêu ghi trong Luật giáo dục, đáp ứng được nhu cầu của địa phương và xã hội. Từ khi thành lập đến nay tổng số khóa đào tạo đối với ngành Quản trị kinh doanh là 14 khóa ra trường (từ 2005 đến 2023); ngành Kế toán là 14 khóa (từ 2006 đến

2023); ngành Tài chính ngân hàng là 12 khóa (2007 - 2023); ngành Quản lý công, Kinh doanh quốc tế và thạc sĩ Quản lý kinh tế đang tuyển sinh trong năm 2023.

Hiện tại năm học 2022 – 2023, Khoa Kinh tế đang quản lý 27 lớp đại học hệ chính quy với 1014 sinh viên và 05 lớp đại học VLVH (trung cấp lên đại học, cao đẳng lên đại học, bằng hai chính quy, bằng hai vừa làm vừa học) chuyên ngành Kế toán với tổng số khoảng 35 học viên.

Trong 5 năm gần đây (2018 - 2022) số lượng sinh viên được tuyển như sau:

Số lượng tuyển sinh	2018	2019	2020	2021	2022	Cộng
Chính quy	207	225	318	335	300	1.385
Liên thông	15	24	38	0	56	133

Tổng số sinh viên đã tốt nghiệp (hệ chính quy và hệ liên thông giai đoạn 2018-2023):

Năm tốt nghiệp	2018	2019	2020	2021	2022	2023	Cộng
Chính quy	129	122	82	94	222	159	808
Liên thông	26	0	12	15	38	0	91

Tỷ lệ sinh viên chính quy tốt nghiệp trung bình hai năm gần nhất của khối ngành Kinh tế đều trên 76 %. Nhiều sinh viên tốt nghiệp từ Khoa Kinh tế, Trường ĐHQĐ đảm nhận nhiều vị trí cao trong các tổ chức doanh nghiệp. Qua đó, khẳng định được vị thế về chất lượng đào tạo của khoa đáp ứng tốt nhu cầu xã hội.

Hiện Khoa có 02 ngành đại học đã đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành do Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Đại học Quốc gia Hà Nội cấp: Ngành Quản trị kinh doanh (năm 2022), Ngành kế toán (năm 2023)

3. Chương trình và kế hoạch đào tạo

3.1. Chương trình đào tạo

3.1.1. Thông tin chung về chương trình đào tạo

- Tên ngành:

Tiếng Việt: **Quản trị kinh doanh**

Tiếng Anh: **Business administration**

- Mã số ngành đào tạo: 8340101

- Trình độ đào tạo: Thạc sĩ.

3.1.2. Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo

Đề án được xây dựng trên các cơ sở pháp lý sau:

- Thông tư số 09/2022/TT- BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học.

- Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

- Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục

và Đào tạo Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

- Thông tư số 04/2016/TT- BGDĐT ngày 14/03/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

- Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

- Căn cứ Quyết định số 1546/QĐ-ĐHĐT ngày 14/7/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại Trường Đại học Đồng Tháp

- Căn cứ Nghị Quyết số 119/NQ-HĐT ngày 07/6/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp, kỳ họp thứ 16, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Căn cứ Kế hoạch số 2827/KH-ĐHĐT ngày 30/6/2023 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc mở ngành đào tạo Quản trị kinh doanh, trình độ thạc sĩ;

Khung chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh của các trường đại học khác trong nước như: Trường Đại học Cần Thơ, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Trường Đại học Wollongong (Úc)

Điều tra khảo sát online bằng phiếu lấy ý kiến các bên liên quan (người học và nhà sử dụng lao động) về nhu cầu cần thiết của việc đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh cùng ý kiến về chuẩn đầu ra, khung CTĐT thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh. Kết quả khảo sát, với 30 phiếu phản hồi về nhu cầu tuyển dụng thêm nhân sự có trình độ thạc sĩ Quản trị kinh doanh thì có đến 83,3% (25 phiếu/30 phiếu phản hồi) các nhà sử dụng lao động đều có nhu cầu tuyển thêm, với số lượng là 29 nhân sự. Điều này chứng tỏ, người tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị kinh doanh sẽ có nhiều cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. Hơn nữa, về nhu cầu cử và cho đi đào tạo nhân sự có trình độ thạc sĩ Quản trị kinh doanh thì có 33,3 % (10 phiếu) các nhà sử dụng lao động sẽ cử nhân viên mình đi đào tạo và có 67,7% (20 phiếu) các nhà sử dụng lao động không có nhu cầu cử đi, nhưng họ sẽ tuyển thêm nhân sự cử nhân Quản trị kinh doanh.

Các điều kiện khác về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện.

3.1.3. Mô tả tóm tắt chương trình đào tạo

3.1.3.1. Mục tiêu đào tạo

Chương trình Thạc sĩ Quản trị kinh doanh giúp học viên sau khi tốt nghiệp có thể đạt được các mục tiêu sau:

Mục tiêu chung:

Chương trình thạc sĩ Quản trị kinh doanh được thiết kế nhằm đào tạo những lãnh đạo quản lý chuyên nghiệp trong các tổ chức/doanh nghiệp, những người có khả năng điều hành hoạt động của các tổ chức/doanh nghiệp đạt hiệu quả cao trong môi trường toàn cầu hóa.

Mục tiêu cụ thể:

- PO1: Hiểu rõ hơn và có khả năng vận dụng lý thuyết nền tảng/phương pháp luận và thế giới quan khoa học nâng cao về quản trị kinh doanh hiện đại.
- PO2: Phát triển các kỹ năng nhận diện, phân tích, hoạch định chiến lược, ra quyết định, ứng dụng công nghệ và thực thi các vấn đề đề về quản trị kinh doanh một cách khoa học và hiệu quả
- PO3: Mở rộng cơ hội học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm kinh doanh, có trách nhiệm với nghề nghiệp, tiếp tục học tập và nghiên cứu ở bậc cao hơn.

3.1.3.2. Chuẩn đầu ra

Hoàn thành chương trình đào tạo này, người học cần đạt được:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Mức độ năng lực
1. Kiến thức	
PLO1: Hiểu rõ các lý thuyết nền tảng về kinh tế - kinh doanh, quản trị - quản lý để giải thích đánh giá tình hình môi trường kinh doanh, hành vi của tổ chức và cá nhân.	2
PLO2: Có tư duy phân biện, giải quyết các vấn đề trong quá trình điều hành doanh nghiệp một cách có hiệu quả và nghiên cứu phát triển kiến thức mới trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.	3
PLO3: Áp dụng một cách khoa học, sáng tạo các kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh nhằm nâng cao năng lực quản trị trong thực tiễn lãnh đạo, điều hành hoạt động doanh nghiệp hay khởi nghiệp trong nước và quốc tế hoặc trong thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học gắn lĩnh vực quản trị kinh doanh	4
2. Kỹ năng	
PLO4: Có khả năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm các giải pháp mới, phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực quản trị kinh doanh giúp doanh nghiệp phát triển trong môi trường kinh doanh hiện đại.	4
PLO5: Áp dụng thành thạo các công cụ phân tích để thu thập và xử lý thông tin một cách có khoa học nhằm hỗ trợ ra quyết định quản trị hiệu quả.	4
PLO6: Sử dụng thành thạo các kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng giao tiếp hiệu quả, tổ chức hoạt động và phát triển nhóm hiệu quả.	4
3. Mức tự chủ và chịu trách nhiệm	

Chuẩn đầu ra CTĐT	Mức độ năng lực
PLO7: Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân và có chính kiến, thích nghi với môi trường làm việc và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn.	3
PLO8: Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề về chuyên môn quản trị kinh doanh và đề xuất các sáng kiến giá trị.	4
PLO9: Có khả năng lập và thẩm định kế hoạch, có năng lực điều phối, quản lý các nguồn lực một cách có hiệu quả và phát huy trí tuệ tập thể.	5

3.1.3.3. Tổng khối lượng kiến thức toàn khóa

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 60 tín chỉ, trong đó:

- Khối kiến thức chung: Bắt buộc: 10 tín chỉ; Tự chọn: 0 tín chỉ.
- Kiến thức cơ sở ngành: Bắt buộc: 8 tín chỉ; Tự chọn: 06 tín chỉ.
- Kiến thức chuyên ngành: Bắt buộc: 12 tín chỉ; Tự chọn: 9 tín chỉ.
- Thực tập nghề nghiệp: 6 tín chỉ
- Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ: 09 tín chỉ.

Chương trình được thiết kế ứng với thời gian đào tạo là 2 năm và với quy trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Nội dung chương trình đào tạo gồm 5 phần: khối kiến thức chung; khối kiến thức cơ sở ngành, khối kiến thức chuyên ngành; thực tập nghề nghiệp, Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ.

Để hoàn thành chương trình này người học cần tích lũy tổng cộng cho toàn bộ chương trình đào tạo là 60 tín chỉ, trong đó số tín chỉ dành cho các học phần bắt buộc là 45 tín chỉ (75%) và số tín chỉ dành cho các học phần tự chọn là 15 tín chỉ (25%).

STT	Thành phần	Số tín chỉ		Tỷ lệ%
		Bắt buộc	Tự chọn	
1	Khối kiến thức chung	10	0	17
2	Khối kiến thức cơ sở ngành	8	6	23
3	Khối kiến thức chuyên ngành	12	9	35
4	Thực tập nghề nghiệp	6	0	10
5	Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ	9	0	15
TỔNG CỘNG:		45	15	
		60		100

3.2. Kế hoạch đào tạo

3.2.1. Kế hoạch tuyển sinh

3.2.1.1. Phương thức, phạm vi tuyển sinh

- Thi tuyển hoặc/và xét tuyển: Hiệu trưởng Trường ĐHĐT quyết định việc thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển, xét tuyển và hình thức thi tuyển theo từng đợt tuyển sinh.

(Thông tin về tuyển sinh, thi tuyển, xét tuyển, môn thi tuyển có trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh của Trường ĐHĐT, công khai trên website của Trường và đơn vị liên quan).

- Phạm vi tuyển sinh: Cả nước và nước ngoài (nếu có).

- Môn thi/xét tuyển sinh

Thi tuyển:

(1). Môn cơ sở: *Toán kinh tế*

(2). Môn cơ bản: *Kinh tế học*

(3). Đánh giá năng lực ngoại ngữ: *Trình độ ngoại ngữ bậc 3 (hoặc tương đương) trở lên theo Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam.*

Hoặc xét tuyển theo Đề án tuyển sinh của Trường ĐHĐT.

- Dự kiến tuyển sinh trong 5 năm đầu tiên: mỗi năm tuyển sinh 15 - 20 chỉ tiêu. Sau đó, tùy theo tình hình tuyển sinh và nhu cầu của thị trường lao động, Trường Đại học Đồng Tháp sẽ tuyển sinh theo chỉ tiêu được giao của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.2.1.2. Đối tượng tuyển sinh

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021-TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế tuyển sinh và đào tạo thạc sĩ, ban hành theo Quyết định số 1167/QĐ-ĐHĐT ngày 6/6/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp, cụ thể:

a) Chuẩn đầu vào ngoại ngữ

Ứng viên đáp ứng một trong các điều kiện sau:

+ Có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương *Bậc 3* trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

+ Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

+ Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường Đại học Đồng Tháp cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ *Bậc 3* trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

b) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp.

c) Ứng viên tốt nghiệp ngành chưa phù hợp, phải hoàn tất việc chuyển đổi, bổ sung kiến thức trước khi thi tuyển hoặc/và xét tuyển.

d) Ứng viên dự tuyển là công dân người nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo giảng dạy bằng Tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của Trường Đại học Đồng Tháp.

3.2.1.3. Ngành tuyển sinh

- Ngành phù hợp không học bổ sung kiến thức

Người dự tuyển đã tốt nghiệp Đại học ngành Quản trị kinh doanh.

- Ngành phù hợp học bổ sung kiến thức

Người dự tuyển đã tốt nghiệp đại học các ngành: Kinh tế, Kinh tế đầu tư, Kinh tế quốc tế, Kinh doanh nông nghiệp, Kinh tế nông nghiệp, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Quản trị khách sạn, Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống, Kinh tế gia đình, Kinh tế vận tải, Kinh tế tài nguyên thiên nhiên, các ngành thuộc nhóm: (1) Nhóm Kinh doanh (Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may); (2) Nhóm Tài chính – Ngân Hàng – Bảo hiểm (Tài chính – Ngân hàng, Bảo hiểm, Công nghệ tài chính); (3) Kế toán – Kiểm toán (Kế toán, Kiểm toán); (4) Quản trị - Quản lý (Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động, Quản lý dự án) và một số ngành gần khác.

Học phần bổ sung kiến thức

Số học phần: 02; tổng số tín chỉ: 6 tín chỉ

Tên các học phần bổ sung kiến thức:

1. Quản trị doanh nghiệp (3 tín chỉ)

2. Quản trị sự thay đổi (3 tín chỉ)

3.2.2. Kế hoạch đào tạo chi tiết

- Thời gian đào tạo toàn khóa: 2 năm (24 tháng)

- Khung chương trình đào tạo chi tiết:

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Giờ tín chỉ			Tiến độ (HK)
				Lý thuyết	Thực hành	Tự học	
I. Kiến thức chung			10				
1	GPS.801	Triết học	4	60	0	120	I
2	GEP.801	Tiếng Anh	6	60	60	180	I
II. Kiến thức cơ sở ngành			14				
1. Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc			8				
1	MBA.801	Lý thuyết quản trị	3	30	30	90	I
2	MBA.802	Kinh tế học quản lý	3	30	30	90	I

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Giờ tín chỉ			Tiến độ (HK)
				Lý thuyết	Thực hành	Tự học	
3	MBA.803	Phương pháp nghiên cứu khoa học quản trị	2	15	30	60	II
2. Kiến thức cơ sở ngành tự chọn			6				
1	MBA.804	Quản trị sản xuất và tác nghiệp	3	30	30	90	II
2	MBA.805	Quản trị đổi mới và sáng tạo	3	30	30	90	II
3	MBA.806	Quản trị công ty	3	30	30	90	II
4	MBA.807	Chuyển đổi số và thương mại điện tử	3	30	30	90	II
III. Kiến thức chuyên ngành			21				
1. Kiến thức chuyên ngành bắt buộc			12				
1	MBA.808	Quản trị chiến lược nâng cao	3	30	30	90	III
2	MBA.809	Quản trị nguồn nhân lực hiện đại	3	30	30	90	III
3	MBA.810	Lãnh đạo và quản lý	3	30	30	90	III
4	MBA.811	Quản trị marketing nâng cao	3	30	30	90	III
2. Kiến thức chuyên ngành tự chọn			9				
1	MBA.812	Quản trị dự án đầu tư	3	30	30	90	II
2	MBA.813	Quản trị chất lượng nâng cao	3	30	30	90	II
3	MBA.814	Tài chính doanh nghiệp hiện đại	3	30	30	90	II
4	MBA.815	Hội nhập kinh tế quốc tế	3	30	30	90	II
5	MBA.816	Quản trị rủi ro	3	30	30	90	III
6	MBA.817	Quản trị chuỗi cung ứng	3	30	30	90	III
7	MBA.818	Quản trị khởi nghiệp	3	30	30	90	III
8	MBA.819	Văn hóa doanh nghiệp	3	30	30	90	III
IV. Thực tập nghề nghiệp			6				
1	MBA.820	Thực tập nghề nghiệp 1	3	0	180	120	IV
2	MBA.821	Thực tập nghề nghiệp 2	3	0	180	120	IV
V. Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ			9				
1	MBA.822	Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ	9	0	270	180	IV

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Giờ tín chỉ			Tiến độ (HK)
				Lý thuyết	Thực hành	Tự học	
Tổng số TCTL			60				

4. Điều kiện đội ngũ giảng viên

4.1. Đội ngũ cán bộ, giảng viên

4.1.1. Danh sách giảng viên cơ hữu đứng mở ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học hàm, năm phong	Học vị, nước đào tạo, năm tốt nghiệp	Ngành/ chuyên ngành
1	Nguyễn Khắc Đức, 1960, Giảng viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp	PGS, 2015	Tiến sĩ, Việt Nam, 2002	Kinh tế
2	Huỳnh Quốc Tuấn, 1987, Giảng viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp		Tiến sĩ, Việt Nam, 2023	Quản trị kinh doanh
3	Phạm Thái Ngọc, 1993, Giảng viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp		Tiến sĩ, Việt Nam, 2023	Quản trị kinh doanh
4	Đình Văn Toàn, 1967, Giảng viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp	PGS, 2022	Tiến sĩ, Việt Nam, 2011	Kinh tế
5	Trần Văn Tinh, 1986, Giảng viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp		Tiến sĩ, Việt Nam, 2019	Quản lý công

4.1.2. Danh sách giảng viên cơ hữu giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học hàm, năm phong	Học vị, nước đào tạo, năm tốt nghiệp	Ngành/ chuyên ngành	Tham gia giảng dạy các học phần
1	Nguyễn Khắc Đức,	PGS,	Tiến sĩ,	Kinh tế	Tài chính doanh

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học hàm, năm phong	Học vị, nước đào tạo, năm tốt nghiệp	Ngành/ chuyên ngành	Tham gia giảng dạy các học phần
	1960, Giảng viên	2015	Việt Nam, 2002		nghiệp hiện đại; Quản trị rủi ro
2	Huỳnh Quốc Tuấn, 1987, Giảng viên		Tiến sỹ, Việt Nam, 2023	Quản trị kinh doanh	Quản trị marketing nâng cao; Chuyển đổi số và thương mại điện tử; Quản trị khởi nghiệp
3	Phạm Thái Ngọc, 1993, Giảng viên		Tiến sỹ, Việt Nam, 2023	Quản trị kinh doanh	Quản trị marketing nâng cao; Văn hóa doanh nghiệp; Quản trị đổi mới và sáng tạo
4	Đình Văn Toàn, 1967, Giảng viên	PGS, 2022	Tiến sỹ, Việt Nam, 2011	Kinh tế	Tài chính doanh nghiệp hiện đại; Quản trị công ty
5	Trần Văn Tình, 1986, Giảng viên		Tiến sỹ, Việt Nam, 2019	Quản lý công	Kinh tế học quản lý; Quản trị chất lượng nâng cao
6	Võ Thị Thanh Lộc, 1963, Giảng viên	PGS, 2009	Tiến sỹ, Hà Lan, 2006	Quản trị kinh doanh	Quản trị chuỗi cung ứng; Phương pháp nghiên cứu khoa học quản trị
7	Nguyễn Giác Trí, 1978, Trưởng khoa		Tiến sỹ, Việt Nam, 2015	Quản lý Kinh tế	Lãnh đạo và quản lý; Quản trị nguồn nhân lực hiện đại
8	Lê Văn Tuấn, 1987, Trưởng bộ môn		Tiến sỹ, Việt Nam, 2021	Kinh tế phát triển/Kinh tế đầu tư	Quản trị dự án đầu tư; Quản trị rủi ro; Quản trị

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học hàm, năm phong	Học vị, nước đào tạo, năm tốt nghiệp	Ngành/chuyên ngành	Tham gia giảng dạy các học phần
					khởi nghiệp
9	Nguyễn Văn Nam, 1958, Giảng viên		Tiến sĩ, Việt Nam, 2016	Kinh tế phát triển	Kinh tế học quản lý
10	Lê Hồng Phương Thảo, 1971, Giảng viên		Tiến sĩ, New Zealand, 2021	Ngôn ngữ học ứng dụng	Tiếng anh
11	Lê Thanh Nguyệt Anh, 1977, Giảng viên		Tiến sĩ, Việt Nam, 2019	Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh	Tiếng anh
12	Lê Văn Tùng, 1983, Trưởng khoa		Tiến sĩ, Việt Nam, 2016	Triết học	Triết học
13	Lương Thanh Tân, 1963, Phó hiệu trưởng		Tiến sĩ, Việt Nam, 2009	Triết học	Triết học

4.1.3. Danh sách giảng viên thỉnh giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ

Bên cạnh đội ngũ giảng viên cơ hữu, hàng năm trong quá trình đào tạo sẽ tiến hành nghiên cứu và mời những giảng viên thỉnh giảng có trình độ và khả năng giảng dạy tốt ở các đơn vị cơ sở giáo dục đào tạo khác trong tỉnh, vùng và ngoài vùng với mục đích làm phong phú thêm nội dung cũng như nâng cao chất lượng giảng dạy của chương trình. Dự kiến như sau:

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học vị, nước đào tạo, năm tốt nghiệp	Ngành/chuyên ngành	Tham gia giảng dạy các học phần
1	Hoàng Văn Long, 1977, Phó Khoa Quản trị kinh	Tiến sĩ, Việt Nam,	Kinh tế học	Kinh tế học quản lý; Lý thuyết quản

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Học vị, nước đào tạo, năm tốt nghiệp	Ngành/chuyên ngành	Tham gia giảng dạy các học phần
	doanh, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh	2015		trị
2	Nguyễn Vĩnh Luận, 1984, Giám đốc phát triển nguồn nhân lực, công ty CP Imexpharm Đồng Tháp	Tiến sỹ, Việt Nam, 2021	Quản trị Kinh doanh	Quản trị chiến lược nâng cao; Quản trị nguồn nhân lực hiện đại; Quản trị dự án đầu tư; ...
3	Ao Thu Hoài, 1975, Giảng viên, Học viện hàng không Việt Nam	Tiến sỹ, Việt Nam, 2013	Kinh tế/Kinh tế học	Quản trị nguồn nhân lực hiện đại; Quản trị marketing nâng cao; Lãnh đạo và quản lý

Danh sách này cập nhật hàng năm trong quá trình đào tạo.

Đội ngũ giảng viên cơ hữu và giảng viên mời giảng đảm bảo thực hiện tốt khối lượng chương trình đào tạo trong kế hoạch giảng dạy dự kiến.

4.2. Kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học

Bên cạnh đó, để từng bước nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học ngành Quản trị kinh doanh. Trường Đại học Đồng Tháp xây dựng kế hoạch, xác định thời gian, lộ trình giai đoạn 2022 – 2030 như sau:

TT	Họ và tên	Chuyên ngành đào tạo tiến sĩ	Lộ trình cử đi đào tạo tiến sĩ
1	Hoàng Thị Ánh Nguyệt	Tài chính	2026
2	Hoàng Thị Doan	Quản trị nhân sự	2025
3	Hoàng Thị Tố Như	Kế toán	2026
4	Lê Thị Kim Triệu	Tài chính	2026
5	Lê Thị Loan	Quản lý kinh tế	2026
6	Nguyễn Hoàng Trung	Kinh tế học	2022
7	Nguyễn Ngọc Trân	Quản trị kinh doanh	2024
8	Nguyễn Thanh Tùng	Quản trị kinh doanh	2022
9	Nguyễn Thị Bích Thuận	Tài chính ngân hàng	2024
10	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	Tài chính	2026

TT	Họ và tên	Chuyên ngành đào tạo tiến sĩ	Lộ trình cử đi đào tạo tiến sĩ
11	Phạm Ánh Tuyết	Quản trị kinh doanh	2023
12	Thi Bích Châu	Quản trị kinh doanh	2024

5. Điều kiện về tổ chức bộ máy quản lý để mở ngành đào tạo

Tổ chức bộ máy quản lý Khoa Kinh tế đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định trong Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để mở ngành đào tạo Quản trị kinh doanh. Trong quá trình tổ chức hoạt động lãnh đạo khoa phối hợp tốt và có sự hỗ trợ từ phòng đào tạo sau đại học. Danh sách cán bộ quản lý cấp Khoa đối với ngành đào tạo Quản trị kinh doanh, trình độ thạc sĩ.

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ hiện tại	Trình độ đào tạo	Năm tốt nghiệp	Ngành, Chuyên ngành
1	Nguyễn Giác Trí	05/07/1978	Trưởng Khoa	Tiến sĩ	2015	Quản lý kinh tế
2	Lê Văn Tuấn	20/04/1987	Trưởng bộ môn Quản trị kinh doanh	Tiến sĩ	2021	Kinh tế đầu tư
3	Hồ Thị Khánh Linh	1/11/1981	Phó Trưởng bộ môn Tài chính Ngân hàng	Thạc sĩ	2012	Kinh doanh và quản lý
4	Lê Thị Kim Triệu	28/03/1988	Phó Trưởng bộ môn Kế toán	Thạc sĩ	2014	Kế toán, kiểm toán và phân tích
5	Hồ Sỹ Thắng	30/4/1975	Trưởng phòng quản lý đào tạo sau đại học	PGS.TS	2018	Hoá lý thuyết (Khoa học môi trường tích hợp)

6. Điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo

Phòng học, phương tiện học tập: Trường Đại học Đồng Tháp đáp ứng đầy đủ về phòng học và phương tiện, thiết bị trong quá trình dạy, học, báo cáo chuyên đề, seminar, bảo vệ luận văn thạc sĩ, hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ, cụ thể:

- Hệ thống phòng học gắn điều hòa nhiệt độ, màn hình led kích thước lớn (hoặc máy chiếu), hệ thống dạy học trực tuyến bảo đảm kết nối liên tục, thông suốt, hệ thống wifi phục vụ khai thác học liệu mọi lúc, mọi nơi.

- Người học được cung cấp thẻ (tài khoản) để sử dụng tài liệu, tư liệu trong suốt quá trình học, đặc biệt là khai thác tài nguyên học liệu số kết nối với nhiều trung tâm học liệu, địa chỉ trong nước và quốc tế. Khai thác sách, tạp chí khoa học, tài liệu tham khảo thông qua tài khoản db.vista.gov.vn của Trung tâm Khoa học và Công nghệ Quốc gia.

- Hệ thống phòng thí nghiệm đã được công nhận đạt tiêu chuẩn ISO: IEC 17025-2005. Số hiệu Vilas 1042. VILAS. Phòng thí nghiệm, thực hành, nghiên cứu đầy đủ trang thiết bị cho các định hướng nghiên cứu, đặc biệt là phòng thí nghiệm phân tích môi trường (phân tích chất lượng môi trường đất, nước, không khí), phòng thí nghiệm vi sinh vật, phòng thí nghiệm sinh học. Kết nối với các phòng thí nghiệm trọng điểm, các trung tâm phân tích, quan trắc của Sở Tài nguyên môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh.

- Cảnh quan xanh sạch, đẹp, hệ thống wifi phủ sóng toàn khuôn viên, an ninh tốt, giao thông thuận lợi. Khu ký túc xá trên 2.000 chỗ cho sinh viên, học viên.

Ngoài cơ sở vật chất chung của Nhà trường, học viên ngành Quản lý kinh tế còn được học tập, nghiên cứu, thực hành tại phòng bộ môn của Khoa Kinh tế và khởi nghiệp với nhiều trang thiết bị hiện đại. Ngoài ra, học viên ngành Quản lý kinh tế còn có thể sử dụng Trung tâm học liệu Lê Vũ Hùng với nhiều giáo trình, sách tham khảo và chuyên khảo để học tập và nghiên cứu.

Bên cạnh đó, để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học cho giảng viên, cán bộ khoa học và học viên ngành Quản lý kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp xây dựng kế hoạch, xác định thời gian, lộ trình trang bị cơ sở vật chất như sau:

TT	Danh mục Cơ sở vật chất	Số lượng	Lộ trình	Đơn vị thực hiện
1	Nâng cấp trang thiết bị Phòng bộ môn của Khoa Kinh tế	01 bộ	2023	- Phòng Thiết bị và Xây dựng cơ bản
2	Bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu trong nước và quốc tế về sách, tạp chí về ngành Quản lý kinh tế	Theo Đề cương chi tiết học phần	2023	- Trung tâm Học liệu Lê Vũ Hùng - Khoa Kinh tế

TT	Danh mục Cơ sở vật chất	Số lượng	Lộ trình	Đơn vị thực hiện
3	Giáo trình, sách chuyên khảo, sách tham khảo	Mua sắm thường xuyên	Thường xuyên	- Khoa Khoa Kinh tế - Trung tâm Học liệu Lê Vũ Hùng

7. Hoạt động nghiên cứu khoa học

Trường đại học Đồng Tháp nói chung, khoa Kinh tế luôn đầu tư hoạt động nghiên cứu khoa học bên cạnh hoạt động nghiên cứu giảng dạy, qua đó góp phần nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn. Nhiều công trình khoa học được các giảng viên công bố trong và ngoài nước, một số điển hình bao gồm các chương trình đề tài cấp Nhà nước, đề tài cấp Bộ, hợp tác với nước ngoài, cấp trường và đề tài phục vụ cơ quan/doanh nghiệp,...

- Các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên cơ hữu thực hiện

Xem mẫu 4, Phụ lục 2.

- Các hướng nghiên cứu đề tài luận văn và dự kiến người hướng dẫn

Chương trình đào tạo thạc sĩ Quản trị kinh doanh có các hướng nghiên cứu, lĩnh vực nghiên cứu rất rộng và đa dạng, có thể gợi ý và hướng dẫn cho học viên cao học lựa chọn bao gồm:

TT	Hướng nghiên cứu, nhóm lĩnh vực nghiên cứu có thể nhận hướng dẫn học viên cao học	Họ tên, học vị, học hàm người có thể hướng dẫn học viên cao học
1	Marketing – Truyền thông	PGS.TS. Nguyễn Khắc Đức, TS. Huỳnh Quốc Tuấn TS. Phạm Thái Ngọc PGS.TS. Đinh Văn Toàn TS. Nguyễn Giác Trí TS. Lê Văn Tuấn TS. Võ Thị Thanh Lộc
2	Nguồn nhân lực – Văn hóa doanh nghiệp	PGS.TS. Nguyễn Khắc Đức TS. Huỳnh Quốc Tuấn TS. Phạm Thái Ngọc TS. Trần Văn Tình PGS.TS. Đinh Văn Toàn TS. Nguyễn Giác Trí TS. Lê Văn Tuấn TS. Võ Thị Thanh Lộc

TT	Hướng nghiên cứu, nhóm lĩnh vực nghiên cứu có thể nhận hướng dẫn học viên cao học	Họ tên, học vị, học hàm người có thể hướng dẫn học viên cao học
3	Kinh doanh, Sản xuất, chất lượng, rủi ro	PGS.TS. Nguyễn Khắc Đức, TS. Huỳnh Quốc Tuấn TS. Phạm Thái Ngọc TS. Trần Văn Tình PGS.TS. Đinh Văn Toàn TS. Nguyễn Giác Trí TS. Lê Văn Tuấn TS. Nguyễn Văn Nam TS. Võ Thị Thanh Lộc
4	Khởi nghiệp, đầu tư	PGS.TS. Nguyễn Khắc Đức TS. Huỳnh Quốc Tuấn TS. Phạm Thái Ngọc TS. Trần Văn Tình PGS.TS. Đinh Văn Toàn TS. Nguyễn Giác Trí TS. Lê Văn Tuấn TS. Nguyễn Văn Nam TS. Võ Thị Thanh Lộc

Đồng thời kết hợp mời hướng dẫn từ đội ngũ giảng viên, nhà khoa học mời giảng.

- Các công trình đã công bố của giảng viên cơ hữu thực hiện (mẫu 5, Phụ lục 2)

8. Hợp tác quốc tế trong hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học

Trường đại học Đồng Tháp nói chung, khoa Kinh tế nói riêng đã mở rộng các mối quan hệ hợp tác với các nước trong khu vực và trên thế giới nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học. Các chương trình đào tạo cho cán bộ, sinh viên, học sinh được thực hiện tại nước ngoài ngày càng tăng và có hiệu quả hơn. Song song với công tác đào tạo, nhà trường cũng đã liên kết với các đối tác nước ngoài tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị mang tính quốc tế và các chương trình hợp tác trao đổi trên nhiều lĩnh vực

Trường đại học Đồng Tháp có nhiều hoạt động tham gia vào mạng lưới thực tập quốc tế SEA-Teacher (SEAMEO) và ký kết thêm 08 bản ghi nhớ hợp tác trong năm 2021 với các trường Đại học tại Đài Loan, Indonesia, Hàn Quốc và các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam, nâng tổng số văn bản thỏa thuận hợp tác với nước ngoài còn hiệu lực tính đến hết năm 2021 là 29 văn bản, qua đó mở ra nhiều triển vọng và cơ hội hợp tác đào tạo, nhất là theo tiêu chuẩn quốc tế.

Thời gian qua, sinh viên của Lào, Campuchia cũng tham gia theo học ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Tài chính ngân hàng. Trong thời gian vừa qua, một số trường đại học ở Đài Loan cũng đã sang làm việc với Trường, Khoa về việc hợp tác, liên kết đào tạo theo hình thức du học bán phần.

Hơn nữa, Trường đại học Đồng Tháp thường xuyên tổ chức các buổi gặp gỡ và chia sẻ về phương pháp dạy, các chương trình học bổng cho sinh viên và giảng viên từ nhiều tổ chức như Tổng lãnh sự quán Hoa kỳ tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng Anh Việt Nam, Trường đại học Busan,..

9. Phương án đề phòng, ngăn ngừa, xử lý rủi ro trong mở ngành đào tạo

9.1. Tập trung quản lý đầu vào, quá trình đào tạo và kết quả đầu ra

9.1.1. Quản lý đầu vào

Việc xác định nhu cầu đào tạo đối với ngành Quản trị kinh doanh ở Trường đại học Đồng Tháp là một trong những khâu quan trọng trong công tác quản lý đào tạo. Qua đó, giúp Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai các chương trình đào tạo và các điều kiện bảo đảm chất lượng cho đào tạo, như: đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc đào tạo một cách có cơ sở khoa học và thực tiễn. Từ đó, nhằm đáp ứng tốt nhu cầu xã hội về số lượng cũng như chất lượng đào tạo. Việc làm này giúp giải quyết được bài toán giữa nhu cầu xã hội và khả năng đào tạo của Nhà trường. Để đào tạo ngành Quản trị kinh doanh đáp ứng được nhu cầu xã hội, Nhà trường xác định mục tiêu đào tạo ngành Quản trị kinh doanh: Bao gồm Kiến thức, kỹ năng, thái độ, thói quen làm việc; chuẩn trình độ nghề Quản trị kinh doanh các khối kiến thức cơ bản, cơ sở, chuyên môn và thực hành nghề Quản trị kinh doanh được thể hiện bằng các đề cương môn học hoặc các chuyên đề đào tạo với thời lượng tương ứng; quá trình tự thực hiện và đánh giá kết quả trong khóa đào tạo.

Bên cạnh đó Nhà trường có kế hoạch:

- Rà soát đội ngũ. Có kế hoạch đào tạo, phát triển đội ngũ ngành Quản trị kinh doanh kịp thời. Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực giảng viên ngành Quản trị kinh doanh.

- Chú trọng công tác tuyển sinh, chất lượng sinh viên đầu vào.

- Xây dựng chương trình đào tạo (tham khảo, đối sánh các trường đại học có đào tạo ngành Quản trị kinh doanh uy tín trong nước và quốc tế).

- Rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tài liệu, giáo trình, bài giảng đảm bảo cho học viên học tập, nghiên cứu.

9.1.2. Quản lý quá trình đào tạo

Thường xuyên cập nhật, phát triển chương trình đào tạo. Tăng cường phối hợp với các giảng viên, nhà khoa học, những người thành đạt, những người có chức vụ

quản lý lãnh đạo ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.....kết nối trao đổi báo cáo các chuyên đề kinh tế - xã hội nâng cao tính thực tiễn cho người học.

9.1.3. Quản lý các yếu tố đầu ra

Kết quả đầu ra có sự gắn kết với kết quả đầu vào và quá trình đào tạo. Nếu kết quả đầu vào và quá trình đào tạo có chất lượng sẽ cho kết quả đầu ra có chất lượng. Tuy vậy, để đánh giá đúng kết quả đầu ra cần có nhiều thông tin từ người học, từ đơn vị sử dụng lao động. Chính vì vậy, xác định được tầm quan trọng của kết quả đầu ra của học viên. Nhà trường đã có kế hoạch, dự báo để đánh giá đúng chất lượng đầu ra bảo đảm sự hài lòng của người học, hài lòng của đơn vị sử dụng lao động và xã hội.

9.2. *Quản lý những rủi ro khi mở ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ*

Quá trình quản lý rủi ro là một phần không tách rời của quản lý, đặc biệt khi phân tích các điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức cho thấy có nhiều rủi ro khi mở ngành thạc sĩ Quản trị kinh doanh. Nhận thấy những nguy cơ này, Nhà trường đã thực hiện các bước nhằm xây dựng kế hoạch khắc phục những nguy cơ trong khi mở ngành Quản trị kinh doanh như sau: Rủi ro đến chất lượng nguồn nhân lực; Rủi ro tác động đến chất lượng đào tạo; Rủi ro tác động đến tỉ lệ giảng viên chuyển công tác; Rủi ro trong chất lượng tuyển sinh; Rủi ro chất lượng đầu ra; Rủi ro trong cạnh tranh giữa các cơ sở đào tạo, không giữ được mã ngành đào tạo.

Từ những rủi ro trên, một số đề xuất giải pháp nhằm ứng phó với rủi ro như sau:

Một là, hoàn thiện đội ngũ nguồn nhân lực đào tạo ngành Quản trị kinh doanh và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (học nghiên cứu sinh, đạt chuẩn phó giáo sư);

Hai là, thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực ngành Quản trị kinh doanh, thị trường lao động vùng Đồng bằng sông Cửu Long; đầu tư công của Nhà nước, chính sách của Nhà nước phát triển vùng Đồng bằng sông Cửu Long; chính sách phát triển nguồn nhân lực ngành Quản trị kinh doanh ở các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Ba là, tăng cường quản lý tốt từ kết quả đầu vào, quá trình và đầu ra trong quá trình đào tạo. Định kỳ cập nhật và phát triển chương trình đào tạo đáp ứng như cầu xã hội.

10. Tóm tắt quá trình xây dựng đề án

Đề án mở ngành đào tạo Quản trị kinh doanh, trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Đồng Tháp được xây dựng dựa theo Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Đề án này được xây dựng dưới sự chủ trì của Khoa Kinh tế, được triển khai theo trình tự sau:

Từ 10/5/2023 đến 20/5/2023, Khoa Kinh tế tiến hành nghiên cứu các cơ sở pháp lý và thực tiễn nhu cầu đào tạo, xây dựng đề xuất chủ trương mở ngành Quản trị kinh doanh, trình độ thạc sĩ, mã số 8340101.

Từ đề xuất của Khoa, ngày 19/5/2023, phòng Đào tạo Sau đại học – đơn vị trực tiếp quản lý hoạt động đào tạo sau đại học đã trình Hiệu trưởng trường Đại học Đồng Tháp Đề nghị số 63/ĐN-ĐTSDH về việc lấy ý kiến xem xét của Hội đồng Khoa học và Đào tạo về chủ trương mở ngành Quản trị kinh doanh.

Ngày 22/5/2023, Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp đã có công văn số 1951/ĐHĐT-ĐTSDH đề nghị Hội đồng Khoa học và Đào tạo cho ý kiến về các điều kiện mở ngành Quản trị kinh doanh, trình độ thạc sĩ. Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Đồng Tháp đã tổ chức thẩm định và nhất trí đề xuất cho Hiệu trưởng chủ trương mở ngành bằng Biên bản cuộc họp ngày 23/5/2023.

Trên cơ sở đề xuất thẩm định của Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp trình Hội đồng Trường xem xét chủ trương mở ngành tại Tờ trình số 1967/TTr-ĐHĐT ngày 23/5/2023. Hội đồng Trường Đại học Đồng Tháp đã xem xét và ban hành Nghị Quyết số 119/NQ-HĐT ngày 07/6/2023 về việc phê duyệt chủ trương mở ngành Quản trị kinh doanh, trình độ thạc sĩ, mã ngành: 8340101.

Trên cơ sở Nghị Quyết của Hội đồng trường, Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp ban hành Quyết định số 2920/QĐ-ĐHĐT ngày 10/7/2023 về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Đề án mở mã ngành đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh và Quyết định số 2919/QĐ-ĐHĐT ngày 10/7/2023 về việc thành lập ban xây dựng Đề án và Chương trình đào tạo mở ngành Quản trị kinh doanh, trình độ thạc sĩ. Ban xây dựng chương trình đào tạo đã tiến hành xây dựng chương trình đào tạo khẩn trương, khoa học và tuân thủ các quy định hiện hành. Trên cơ sở chương trình đào tạo được xây dựng, Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp ban hành Quyết định số 4447/QĐ-ĐHĐT ngày 22/9/2023 về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh, trình độ thạc sĩ, mã ngành: 8340101.

Căn cứ vào kết quả của phiên họp Hội đồng thẩm định, Ban xây dựng chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh đã tiến hành giải trình, chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo ngành Quản trị kinh doanh theo kết luận của Chủ tịch Hội đồng.

Sau quá trình chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ Đề án, Trưởng Khoa Kinh tế và Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học đã trình Hiệu trưởng Đề nghị số 70/ĐN-KTT ngày 21/9/2023 và Đề nghị số 118/ĐN-ĐTSDH ngày 21/9/2023 về việc lấy ý kiến Hội đồng Khoa học và Đào tạo thẩm định Đề án mở ngành Quản trị kinh doanh.

Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp đã gửi Công văn số 5467/ĐHĐT-ĐTSDH ngày 28/11/2023 đề nghị Hội đồng Khoa học và Đào tạo tiến hành thẩm định Đề án mở ngành Quản trị kinh doanh, trình độ thạc sĩ.

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường ĐHĐT đã ban hành Quyết định số 5685/QĐ-ĐHĐT ngày 06/12/2023 về việc thành lập Tổ kiểm tra điều kiện mở ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ; Quyết định số 4447/QĐ-ĐHĐT ngày 22/9/2023 về việc thành lập Hội đồng thẩm định và Tổ giám sát Hội đồng thẩm định Đề án mở ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ.

Ngày 25/12/2023, Hội đồng thẩm định Đề án mở ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ đã tiến hành họp thẩm định và thống nhất đưa ra kết luận Đề án đáp ứng điều kiện mở ngành theo quy định hiện hành.

Ngày 28/12/2023, Hiệu trưởng Trường ĐHĐT ký Quyết định số 6126/QĐ-ĐHĐT về việc ban hành Chương trình đào tạo và Bản mô tả Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ.

Ngày 05/01/2024, Hiệu trưởng Trường ĐHĐT ký Quyết định số 70/QĐ-ĐHĐT về việc mở ngành đào tạo Quản trị kinh doanh trình độ thạc sĩ.

11. Đề nghị và cam kết thực hiện

Đề án mở ngành Quản trị kinh doanh, trình độ thạc sĩ với đầy đủ minh chứng về các điều kiện về chương trình đào tạo; đội ngũ giảng viên; cơ sở vật chất; trang thiết bị; thư viện, tổ chức bộ máy quản lý; phương án, giải pháp đề phòng, ngăn ngừa, xử lý rủi ro trong mở ngành đào tạo,... đã được Hội đồng Khoa học và Đào tạo thẩm định thông qua, đủ điều kiện mở ngành theo các quy định hiện hành.

Địa chỉ website đăng thông tin 3 công khai, chuẩn đầu ra, các quy định của cơ sở đào tạo liên quan đến hoạt động tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường ĐHĐT là <https://dthu.edu.vn>. Đề án mở ngành được công khai tại website <https://dthu.edu.vn>.

Cam kết triển khai thực hiện: Trường ĐHĐT cam kết triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung trong Đề án, đảm bảo chất lượng đào tạo Quản trị kinh doanh theo các quy định hiện hành, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của tỉnh Đồng Tháp, vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Đăng website Trường;
- Lưu: VT, P.ĐTSDH.



HIỆU TRƯỞNG

Hồ Văn Thống